

Số: 42/NQ-CP

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022
của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2045**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ
Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến
năm 2045;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của
Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của
Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn
đến năm 2045.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Uỷ ban
nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương, các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Uỷ ban giám sát tài chính quốc gia;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGD Cổng TTĐT,
các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: Văn thư, QHDP(3)Đ.Minh 40

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Minh Khái



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022
của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2022
của Chính phủ)

Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Nghị quyết số 09-NQ/TW) đã đề ra mục tiêu:

- Đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

- Tầm nhìn đến năm 2045, Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi nhân dân có mức sống cao, hiền hoà và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW phải được xây dựng trên cơ sở bám sát quan điểm, mục tiêu nêu trong Nghị quyết số 09-NQ/TW nhằm xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ

quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm kết nối vùng, cửa ngõ chính ra Biển Đông của vùng Tây Nguyên và khu vực duyên hải Nam Trung Bộ.

2. Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Nghị quyết số 09-NQ/TW; xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu, các giải pháp cụ thể và thiết thực gắn với kế hoạch tổ chức theo lộ trình phù hợp nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết.

3. Chương trình hành động nhằm thể hiện được vai trò kiến tạo, lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ theo tinh thần đồng hành cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Khánh Hòa, đồng thời xác định rõ vai trò, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách có tính đột phá; huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện các dự án quan trọng, mở rộng hợp tác quốc tế, đảm bảo kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh với nhiệm vụ củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia.

4. Phấn đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể đã đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TW:

a) Giai đoạn 2021-2025:

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 6,1%/năm. Phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 354 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1 - 1,5%/năm.

- Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 104 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%. Có 81,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; 40,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 10,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 77,97%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 70%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 90% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 80%.

b) Giai đoạn 2026-2030:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt mức 8,8%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 7,8%/năm. Phấn đấu thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, từng bước tăng dần tỷ lệ điều tiết về ngân sách Trung ương. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 664 nghìn tỷ đồng.

- Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 81,91%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom

là 100% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 90%.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cần chủ động xây dựng kế hoạch hành động triển khai 10 nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 09-NQ/TW, trong đó tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của xã hội trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa triển khai ngay công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để tạo chuyển biến về nhận thức và đầy mạnh quyết tâm của các cấp, các ngành về nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm, có ý nghĩa về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh không chỉ là của riêng Khánh Hòa mà còn của vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước.

- Các bộ, cơ quan liên quan và tỉnh Khánh Hòa chủ động phối hợp tốt với các cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng nhiều hình thức, phương thức truyền thông đa dạng, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thách thức, cũng như yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế mới của tỉnh để tiếp tục tạo sự bứt phá của tỉnh Khánh Hòa trong những năm tới.

2. Chú trọng việc xây dựng và thực hiện tốt quy hoạch tỉnh; hoàn thiện công tác xây dựng thể chế, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với các nội dung tại Nghị quyết số 09-NQ/TW.

- Lập quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả, phù hợp, thống nhất với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ, Duyên hải miền Trung; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thành thị và nông thôn; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - đảo - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, hiền hoà; quy hoạch đô thị theo hướng thông minh, bền vững mang bản sắc riêng và kết nối với các trung tâm du lịch trên thế giới, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Lập mới và điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị phù hợp với Nghị quyết số 09-NQ/TW nhằm điều chỉnh không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Trong đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp, huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Phát triển các vùng kinh tế - xã hội trong tỉnh theo hướng tập trung: (1) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh; (2) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm; (3) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

- Tổ chức các đơn vị hành chính đô thị cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2021-2030 để đáp ứng tiêu chí và điều kiện thành lập thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của Tỉnh trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng năng suất lao động, nâng cao sức cạnh tranh của các ngành có thế mạnh, tiềm năng, trong đó lựa chọn khoa học và công nghệ hiện đại là động lực tăng trưởng và dẫn dắt quá trình tái cơ cấu kinh tế, phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng công nghiệp theo hướng bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế để trở thành trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao. Phát triển ngành công nghiệp hài hòa cả về chiều rộng và chiều sâu, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu; mở rộng quy mô sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của Tỉnh tạo nền tảng để Khánh Hòa là một cực tăng trưởng của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, công nghiệp năng lượng thân thiện môi trường gắn với việc khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng về tài nguyên, khoáng sản biển. Nâng cao hiệu quả phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp,

nhất là Khu kinh tế Vân Phong. Phân bố không gian công nghiệp hợp lý, đảm bảo hài hòa phát triển công nghiệp và du lịch.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế. Cơ cấu lại nông, lâm nghiệp, khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản gắn với công nghiệp chế biến, bảo đảm bền vững và hiệu quả cao. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và lưu thông lương thực, thực phẩm. Hoàn thiện, triển khai cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

- Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các tuyến phố thương mại, tài chính, du lịch. Đầu tư, xây dựng hệ thống kho vận, hệ thống logistics; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; phát triển cảng hành khách, cảng hàng hóa quy mô lớn tại Vân Phong,...

- Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gồm: du lịch biển, đảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe và du lịch di sản văn hóa gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; phát triển các ngành, nghề phụ trợ và liên kết các tuyến du lịch liên vùng. Phát triển Nha Trang thành đô thị du lịch; Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh là khu du lịch quốc gia; khu vực Bắc Vân Phong là đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, liên kết khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước. Đưa thương hiệu du lịch Nha Trang – Khánh Hòa trở thành điểm đến hàng đầu trên bản đồ du lịch Đông Nam Á.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên, xây dựng lộ trình thực hiện nhằm phát triển bền vững kinh tế biển theo Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp đảm bảo quốc phòng – an ninh, nhất là đánh bắt và nuôi trồng hải sản xa bờ; đầu tư phát triển các cảng biển, dịch vụ cảng biển, hạ tầng và dịch vụ hậu cần nghề cá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học – kỹ thuật, công nghệ số trong đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của ngư dân trong quá trình khai thác thủy sản trên các vùng biển. Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, góp phần gỡ bỏ “thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; phát triển toàn diện kinh tế biển, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng: (i) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao; (ii) Khu công nghiệp, khu kinh tế biển

gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường; (iv) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển – hàng không; (v) Kinh tế biển – đảo; (vi) Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

- Phát triển Khu kinh tế Vân Phong theo hướng: (i) Khu vực Bắc Vân Phong trở thành một trong những đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế, trung tâm kinh tế biển hiện đại, cảng nước sâu gắn với khu phi thuế quan, công nghiệp công nghệ cao,...; (ii) Khu vực Nam Vân Phong trở thành trung tâm công nghiệp gắn với cảng biển, là khu vực tập trung phát triển các khu công nghiệp, công nghiệp năng lượng, đóng tàu, dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải biển và các ngành công nghiệp phụ trợ,... cùng với các dự án khu đô thị, dịch vụ du lịch ven biển.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối; tập trung nguồn lực để nghiên cứu, thực hiện một số nội dung sau:

- Hoàn thành và sớm đưa vào khai thác: (1) Dự án Hầm Đèo Cá; (2) Tuyến cao tốc Bắc – Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong – Nha Trang, Nha Trang – Cam Lâm, Cam Lâm – Vĩnh Hảo; (3) Tuyến cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột (CT.24). Nâng cấp, duy tu, bảo trì 5 tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu chuyển đổi tuyến QL.1C thành đường địa phương; đường sắt tốc độ cao đoạn thành phố Hồ Chí Minh – Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển Khánh Hòa theo quy hoạch là cảng biển loại I gồm các khu bến có quy mô lớn như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa.

- Đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực giao thông quan trọng như Dự án Đường liên vùng kết nối Khánh Hòa, Ninh Thuận và Lâm Đồng, từ Yang Bay – Tà Gụ kết nối với Quốc lộ 27C và đường tỉnh ĐT.707, xã Phước Thành, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận; Tuyến đường vành đai 3 thành phố Nha Trang (đoạn Nguyễn Tất Thành đến Võ Nguyên Giáp); Hạ tầng giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung; Nâng cấp đường Tỉnh lộ 6; Các đoạn tuyến đường ven biển như đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C), tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa, đầu tư đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận; ...

- Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong như đường giao thông trực chính khu tổng hợp Đàm Môn, hệ thống giao thông nội khu, các công trình hạ tầng điện, nước, xử lý nước thải, hạ tầng khu công nghiệp và hồ chứa nước Đồng Điền,...

- Ưu tiên bố trí phù hợp với các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

- Nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn; đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Búng, đầu tư sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Đá Bàn, dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa; các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường như: Phát triển tích hợp thích ứng – Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa, Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang,...

- Hoàn thành và đưa vào khai thác các dự án trọng điểm, dự án hạ tầng đô thị có quy mô lớn; xúc tiến, lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng đô thị lớn theo quy định, hình thành đô thị mới theo mô hình đô thị hiện đại, sinh thái, đẳng cấp và kết nối quốc tế, tạo nền tảng để hình thành trung tâm du lịch, kinh tế mới của tỉnh và khu vực, tận dụng lợi thế sân bay Cam Ranh, Quốc lộ 1, đường bộ cao tốc Bắc Nam, đường sắt, đường biển.

- Phát triển hạ tầng số, đẩy mạnh chuyển đổi số một số ngành như: du lịch, văn hóa, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường. Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số (hạ tầng kết nối băng thông rộng, điện toán đám mây và các nền tảng).

5. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế.

- Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đăk Lăk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có thể mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.

- Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của Tỉnh với các địa phương nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của Tỉnh.

6. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp để thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, phát triển Khu kinh tế Vân Phong trở thành động lực phát triển của tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ; Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế, góp phần đưa Khánh Hòa sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung

ương; thực hiện tốt chủ trương kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển, đảo, nhất là đối với huyện đảo Trường Sa và khu vực ảnh hưởng của khu căn cứ quân sự Cam Ranh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực nhất là lĩnh vực đô thị và phát triển đô thị; xây dựng và phát triển Chính quyền số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính; đơn giản hóa quy trình và thủ tục; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh phục vụ người dân và doanh nghiệp một cách nhanh chóng, hiệu quả.

- Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Khẩn trương giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học – công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo.

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác giáo dục đào tạo để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo mục tiêu Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động và nhu cầu nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới và ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, đa ngành để trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ; thực hiện liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của các địa phương khác; huy động nguồn vốn để đầu tư xây dựng một số cơ sở đào tạo đạt chuẩn khu vực, quốc tế. Phát triển các khu công nghệ cao; đầu tư kết cấu hạ tầng trung tâm ứng dụng khoa học và công nghệ, trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, vườn ươm công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu về thuỷ sản, hải dương học. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động của tỉnh với các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn

nhân lực số, nguồn nhân lực có hàm lượng khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển, chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề cao thông qua đào tạo, đào tạo lại để chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Có chính sách khuyến khích, thu hút và sử dụng nhân tài, thu hút lao động có kỹ năng, trình độ cao về làm việc trong tỉnh.

- Phát triển khoa học và công nghệ để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học và công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước ở các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vaccine và sinh phẩm y tế, công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch. Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng, theo tinh thần của Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ Tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học và công nghệ, y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội, lao động việc làm; xây dựng cơ chế gắn kết công - tư trong ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng hợp tác quốc tế, thiết lập diễn đàn khoa học và công nghệ, tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

- Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của Tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Đẩy mạnh giải quyết việc làm gắn với nâng cao chất lượng việc làm và thu nhập cho người lao động thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội đồng bộ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp (nhà ở, trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa...) để đảm bảo an sinh cho người lao động. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, giảm nghèo bền vững, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cứu trợ đột xuất. Thực hiện đầy đủ các quyền

của trẻ em, xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; làm tốt công tác bình đẳng giới. Chú trọng thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc.

8. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

- Kiểm soát chặt chẽ tài nguyên biển và hải đảo, hoàn thiện hồ sơ phuong án phân bổ và khoanh vùng đất đai cấp tỉnh để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Tăng cường bảo vệ môi trường, cơ cấu lại kinh tế biển và ven biển nhằm bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái, đa dạng sinh học biển, đặc biệt là các rặng san hô, rừng phòng hộ ven biển.

- Thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững. Lồng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thành địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

- Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo, điều tra, đánh giá ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

9. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục quan điểm, đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng – an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bố trí lồng ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

- Ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh tuyến biển, đảo. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch biển, đảo, phát triển nông nghiệp để xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”,...

xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”,...

- Đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế gắn với đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nghiêm túc thực hiện quan điểm của Đảng và Nhà nước về thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu.

- Thẩm định chặt chẽ những chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào các khu vực chiến lược về quốc phòng, an ninh; vừa bảo đảm phù hợp phát triển kinh tế với quy hoạch tổng thể bố trí thế trận quốc phòng trong khu vực phòng thủ, vừa thực hiện đúng quy trình đề xuất từ cơ sở và cấp có thẩm quyền, chỉ được phê duyệt khi có ý kiến đồng thuận của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

10. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, nhất là các Nghị quyết về tăng cường, chỉnh đốn Đảng; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức, năng lực thực thi công vụ, phân công, phân nhiệm rõ ràng, xử lý công việc dứt điểm, đạt hiệu quả cao nhất, không dùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan có liên quan:

- Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này; trong đó đẩy mạnh phân cấp, phân quyền toàn diện hơn gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chức năng cùng phối hợp, hỗ trợ xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa kèm theo tiến độ cụ thể đảm bảo thời gian hoàn thành và chất lượng các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kiểm điểm về tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

2. Đối với tỉnh Khánh Hòa:

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động của Chính phủ và Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Chủ động liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên để cùng khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, góp phần phát triển đồng bộ các vùng và cả nước.

- Tổ chức các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo đô thị trong giai đoạn 2022-2030.

- Định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

3. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là các tỉnh, thành phố trong vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác với tỉnh Khánh Hòa trên các lĩnh vực, tạo sự gắn bó và sức mạnh chung để cùng khai thác tiềm năng, lợi thế của từng địa phương vì sự nghiệp phát triển của vùng, cả nước.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này, các bộ, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa chủ động đề xuất, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Phụ lục I

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 09-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ)



| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|--|---|---|--------------------------------------|------------------------|
| I | Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị | | | | | |
| 1 | Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa triển khai ngay công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị | Các bộ, cơ quan và địa phương có liên quan | | Các thông tin điện tử trên website, chương trình phát thanh, truyền hình; bài viết, bài nói, ấn phẩm; số liệu; Hội thảo, chuyên đề... | Trong quá trình thực hiện Nghị quyết | |
| II | Thực hiện tốt công tác quy hoạch; xây dựng đề án, cơ chế chính sách đặc thù phù hợp nhằm hiện thực hóa các mục tiêu tại Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị | | | | | |
| 1 | Xây dựng Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, cơ quan có liên quan | Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | 2022 | Thủ tướng Chính phủ |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|-----------------------|---|--|--------------------------------------|---------------------|
| 2 | Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan có liên quan | Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 | 2022 | Thủ tướng Chính phủ |
| 3 | Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan có liên quan | Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 | 2022 | Thủ tướng Chính phủ |
| 4 | Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan có liên quan | Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, quy hoạch chung đô thị mới | Trong quá trình thực hiện Nghị quyết | Thủ tướng Chính phủ |
| 5 | Xây dựng Đề án báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Nghị quyết thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | UBND tỉnh Khánh Hòa, các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án báo cáo Chính phủ trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội | 2022 | Chính phủ, Quốc hội |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|-----|---|---------------------|---|---|---------------------|---------------------|
| 6 | Đề án thành lập thành phố Khánh Hòa trực thuộc trung ương | Bộ Nội vụ | Bộ Xây dựng và UBND tỉnh Khánh Hòa | Đề án và dự thảo Nghị quyết của Chính phủ trình Quốc hội | Trước năm 2030 | Chính phủ, Quốc hội |
| 7 | Lập quy hoạch Khu du lịch quốc gia Bắc Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, đồng ý chủ trương và phân công thực hiện theo các quy định pháp luật về quy hoạch. | 2023 | Thủ tướng Chính phủ |
| III | Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn | | | | | |

THƯ VIỆN

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|---|------------------------|--|----------|---------------------|------------------------------|
| 1 | Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế để phát triển kinh tế biển, trong đó đột phá vào phát triển công nghiệp chế biến chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn; phát triển theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. | UBND tỉnh Khánh Hòa | Các Bộ, ngành có liên quan | Báo cáo | 2022-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |
| 2 | Thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương với cơ chế đặc thù về hợp tác công tư, nhằm đẩy nhanh tiến trình ứng dụng chuyển giao công nghệ đại dương phục vụ phát triển kinh tế biển và mục tiêu lưỡng dụng. | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ Quốc phòng và các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2022-2025 | Thủ tướng Chính phủ |
| IV | Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối | | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|---|-----------------------|--|----------|---------------------|-----------------------|
| 1 | Nghiên cứu chuyển đổi tuyến QL.1C thành đường địa phương; đầu tư đường sắt tốc độ cao đoạn thành phố Hồ Chí Minh – Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển loại I là cảng biển có quy mô lớn, như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa. | Bộ Giao thông Vận tải | UBND tỉnh Khánh Hòa, các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2022-2025 | Bộ Giao thông Vận tải |
| 2 | Xây dựng Đề án về phân cấp, ủy quyền cho tỉnh Khánh Hòa thẩm quyền triển khai một số dự án hạ tầng giao thông và hạ tầng khác bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định. | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | UBND tỉnh Khánh Hòa, Bộ Giao thông vận tải và các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2022-2023 | Chính phủ |
| V | Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. | | | | | |
| 1 | Xây dựng và phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|------------------------|---|----------|---------------------|------------------------------|
| 2 | Khẩn trương giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh | UBND tỉnh Khánh Hòa | các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |
| VI | Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học – công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, đảm bảo tiến bộ công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. | | | | | |
| 1 | Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, diễn đàn khoa học và công nghệ, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |
| 2 | Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Y tế và các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ |

THU VIEN PHAP LUAT * Tel: +84-28-930 3279 * www.ThuViens.com

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|------|---|------------------------|---|----------|---------------------|---------------------|
| 3 | Đầu tư nâng cấp Trường đại học Nha Trang thành Đại học vùng | Bộ Giáo dục và Đào tạo | UBND tỉnh Khánh Hòa và các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ |
| VII | Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước | | | | | |
| 1 | Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đák Lăk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. | UBND tỉnh Khánh Hòa | Các địa phương liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |
| VIII | Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng | | | | | |
| 1 | Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững. | UBND tỉnh Khánh Hòa | Các Bộ, ngành liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|---------------------|--|----------|---------------------|---------------------|
| IX | Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. | | | | | |
| 1 | Rà soát hoàn thiện Quy hoạch thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị; xây dựng các công trình phòng thủ trọng điểm theo kế hoạch | Bộ Quốc phòng | UBND tỉnh Khánh Hòa, các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | Chính phủ |
| 2 | Đầu tư xây dựng Khu kinh tế Quốc phòng Trường Sa theo “chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” nhằm xây dựng thế trận phòng thủ biển – đảo – bờ liên hoàn vững chắc, củng cố khả năng phòng thủ của đất nước trên hướng biển, nâng cao sức mạnh tổng hợp, bảo vệ vững chắc chủ quyền của Tổ quốc. | Bộ Quốc phòng | UBND tỉnh Khánh Hòa, các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | Chính phủ |
| 3 | Xây dựng và triển khai Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa | UBND tỉnh Khánh Hòa | Bộ Nông nghiệp và PTNT, các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2025 | Thủ tướng Chính phủ |

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT | Tel: +84-28-3930 3279 | www.ThuViens

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|---|------------------------|----------------------------|----------|---------------------|------------------------------|
| X | Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả | | | | | |
| 1 | Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức, năng lực thực thi công vụ. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu. | UBND tỉnh Khánh Hòa | Các Bộ, ngành liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND tỉnh Khánh Hòa |



Phụ lục II

**NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ DỰ ÁN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
DO ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ)

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|--|---------------------------|-----------------------------|---------------------------------|
| 1 | Dự án Đường liên vùng kết nối Khánh Hòa, Ninh Thuận và Lâm Đồng, từ Yang Bay – Tà Gụ kết nối với Quốc lộ 27C và đường tỉnh ĐT.707, xã Phước Thành, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 2 | Tuyến đường vành đai 3 thành phố Nha Trang (đoạn Nguyễn Tất Thành đến Võ Nguyên Giáp) | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 3 | Hạ tầng giao thông liên vùng huyện Diên Khánh | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 4 | Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 5 | Đường Nguyễn Huệ (ĐT.651C) | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 6 | Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 7 | Đường giao thông trực chính khu tổng hợp Đàm Môn | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 8 | Nâng cấp và làm mới đường Tỉnh lộ 6 – ĐT.651G (đoạn 2) | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|--|---------------------------|-----------------------------|---------------------------------|
| 9 | Đầu tư đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 10 | Hoàn thiện hạ tầng giao thông Khu kinh tế Vân Phong | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 11 | Hồ chứa nước Sông Cạn | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 12 | Hồ chứa nước Sông Búng | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2023-2027 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 13 | Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 14 | Phát triển tích hợp thích ứng – Tiêu dự án tỉnh Khánh Hòa | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 15 | Đầu tư Xây dựng Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2018-2022 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 16 | Đầu tư Khu liên hợp thể thao cấp tỉnh Khánh Hòa tại xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 17 | Bệnh viện đa khoa Nha Trang | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2019-2023 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 18 | Bệnh viện Ung bướu | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2016-2022 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 19 | Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng | UBND tỉnh Khánh Hòa | 2022-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |



Phụ lục III

NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ DỰ ÁN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 42-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ DO BỘ, NGÀNH THỰC HIỆN

(Kèm theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ)

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|---|---------------------------|---|---------------------------------|
| 1 | Tuyến cao tốc Bắc – Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong – Nha Trang; Nha Trang – Cam Lâm, Cam Lâm – Vĩnh Hảo | Bộ Giao thông Vận tải | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 2 | Tuyến cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột (CT.24) | Bộ Giao thông Vận tải | Trước năm 2030 | NSNN |
| 3 | Tuyến cao tốc Nha Trang – Liên Khương | Bộ Giao thông Vận tải | Sau năm 2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 4 | Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Quốc lộ 26B để kết nối đồng bộ đường cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột | Bộ Giao thông Vận tải | Trước năm 2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 5 | Đường sắt tốc độ cao đoạn thành phố Hồ Chí Minh – Nha Trang | Bộ Giao thông Vận tải | Dự kiến công tác chuẩn bị trong giai đoạn 2021-2025 và thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2026-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|---|---------------------------|--------------------------------------|---------------------------------|
| 6 | Đầu tư nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh | Bộ Giao thông Vận tải | Trong quá trình thực hiện Nghị quyết | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 7 | Hồ chứa nước Đồng Đèn | Bộ Nông nghiệp và PTNT | 2026-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 8 | Hệ thống dẫn nước Sông Chò 1 | Bộ Nông nghiệp và PTNT | 2023-2026 | NSNN và các nguồn huy động khác |